

KẾ HOẠCH

**Thực hiện hỗ trợ phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm
cho người lao động trên địa bàn xã Tân Hội năm 2026**

Căn cứ Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về hỗ trợ phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch của số 90/KH-SNV ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Sở Nội vụ về hỗ trợ phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026;

Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu lao động trên địa bàn xã Tân Hội;

Ủy ban nhân dân xã Tân Hội ban hành Kế hoạch thực hiện hỗ trợ phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn xã năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thị trường lao động theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của cấp có thẩm quyền; phát triển thị trường lao động theo hướng linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững, hội nhập, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động, việc làm; tăng cường kết nối cung - cầu lao động; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tiếp cận đầy đủ thông tin về việc làm, học nghề, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng nghề, vay vốn giải quyết việc làm và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và toàn thể Nhân dân trong công tác phát triển thị trường lao động; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn mới.

- Thực hiện hiệu quả các mục tiêu về giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng lao động qua đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2026.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tế của địa phương.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa rõ ràng, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phát triển thị trường lao động.

- Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, nâng cao chất lượng dịch vụ việc làm và hiệu quả công tác giải quyết việc làm trên địa bàn.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Phát triển thị trường lao động của xã theo hướng công khai, minh bạch, hiện đại, hiệu quả và bền vững; tạo môi trường thuận lợi để người lao động tiếp cận cơ hội việc làm, học nghề, nâng cao kỹ năng nghề và tham gia thị trường lao động; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng phù hợp với cơ cấu kinh tế; tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, lao động có việc làm bền vững; góp phần nâng cao năng suất lao động, cải thiện thu nhập và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Chỉ tiêu

- Giải quyết việc làm cho **360 lao động**. Tư vấn giới thiệu **20 lao động** đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tăng cường tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động có nhu cầu; hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động, chính sách việc làm và giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ việc rà soát, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu về lao động theo quy định; nâng cao chất lượng thông tin thị trường lao động phục vụ công tác quản lý nhà nước và kết nối việc làm.

- Phối hợp triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi giải quyết việc làm; khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm mới và duy trì việc làm bền vững cho người lao động trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách về lao động, việc làm và phát triển thị trường lao động

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm thất nghiệp, chính sách hỗ trợ tạo việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các chính sách an sinh xã hội có liên quan; nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của việc học nghề, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, chủ động tìm kiếm việc làm và thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử (nếu có), các nền tảng mạng xã hội của địa phương, nhóm Zalo của các ấp, các buổi họp dân, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Ban Công tác Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; lồng ghép tuyên truyền trong các hoạt động của địa phương nhằm đưa thông tin về việc làm, tuyển dụng lao động, đào tạo nghề và các chính sách hỗ trợ đến với người dân một cách kịp thời, đầy đủ.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tham gia cung cấp thông tin nhu cầu tuyển dụng; tạo điều kiện để người lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động, từ đó chủ động lựa chọn việc làm phù hợp.

2. Rà soát, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu lao động

- Tổ chức rà soát, thống kê, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin người lao động trên địa bàn xã theo quy định; bảo đảm dữ liệu phản ánh đúng thực trạng lao động, việc làm và được cập nhật thường xuyên phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Thực hiện phân loại lao động theo từng nhóm đối tượng như: lao động đang có việc làm, lao động thất nghiệp, lao động thiếu việc làm, lao động đi làm việc ngoài tỉnh, lao động có nhu cầu học nghề, lao động có nhu cầu vay vốn tạo việc làm, lao động có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp Trưởng các ấp thường xuyên nắm bắt biến động lao động, cập nhật kịp thời các trường hợp thay đổi nơi cư trú, việc làm, học nghề, đi làm việc ngoài tỉnh hoặc đi làm việc ở nước ngoài; bảo đảm dữ liệu đồng bộ, chính xác và phục vụ hiệu quả công tác dự báo, kết nối cung - cầu lao động.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu lao động; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu lao động phục vụ công tác quản lý, xây dựng kế hoạch, thực hiện chính sách và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Tăng cường kết nối cung - cầu lao động, tư vấn và giới thiệu việc làm

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng lao động để cung cấp thông tin tuyển dụng, giới thiệu việc làm phù hợp cho người lao động trên địa bàn.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời các nhu cầu tuyển dụng trong và ngoài tỉnh; tạo điều kiện để người lao động tiếp cận các phiên giao dịch việc làm trực tiếp, trực tuyến, các ngày hội việc làm và các hoạt động kết nối cung - cầu lao động.

- Chủ động nắm bắt nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; hỗ trợ kết nối giữa người sử dụng lao động với người lao động nhằm góp phần giải quyết việc làm tại chỗ, hạn chế tình trạng thiếu hụt lao động cục bộ.

- Khuyến khích thanh niên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động bị mất việc làm và các đối tượng có nhu cầu tham gia các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; tạo điều kiện để người lao động tiếp cận các chương trình đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, tư vấn học nghề phù hợp với nhu cầu của người lao động và yêu cầu của thị trường lao động.

- Ưu tiên vận động người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người có công với cách mạng, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác tham gia học nghề; tạo điều kiện để người lao động được tiếp cận các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định.

- Khuyến khích đào tạo các ngành, nghề phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của địa phương và nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp; gắn đào tạo nghề với tạo việc làm sau đào tạo, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân.

- Tăng cường phối hợp với doanh nghiệp trong việc khảo sát nhu cầu sử dụng lao động, định hướng đào tạo và hỗ trợ tuyển dụng sau đào tạo; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ tạo việc làm và tín dụng ưu đãi

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ tạo việc làm, chính sách vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội và các chương trình tín dụng ưu đãi khác để người lao động, hộ gia đình và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn biết, tiếp cận và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và các đơn vị liên quan rà soát nhu cầu vay vốn của người dân; ưu tiên các dự án tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, mở rộng ngành nghề nông thôn, góp phần tăng thu nhập và tạo việc làm bền vững.

- Hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ vay vốn theo quy định; theo dõi, đôn đốc việc sử dụng vốn đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn vốn vay; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Khuyến khích các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn mở rộng quy mô sản xuất, tạo thêm nhiều việc làm cho lao động địa phương.

6. Đẩy mạnh đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Xác định công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là một trong những giải pháp quan trọng nhằm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, tiếp thu kỹ năng nghề nghiệp và góp phần phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về các thị trường lao động có thu nhập ổn định, điều kiện làm việc phù hợp; phổ biến đầy đủ các quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của người lao động, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để người dân hiểu đúng, tránh bị các tổ chức, cá nhân môi giới bất hợp pháp lừa đảo.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp được cấp phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tổ chức các buổi tư vấn, giới thiệu thị trường lao động, tuyển chọn lao động và hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Quan tâm vận động thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng có nhu cầu tham gia chương trình; tạo điều kiện để người lao động được tiếp cận các

chính sách hỗ trợ về đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kỹ năng nghề, vay vốn và các chính sách hỗ trợ khác theo quy định.

- Phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu đưa **20 lao động** đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong năm 2026; đồng thời tăng cường theo dõi, giữ mối liên hệ với lao động đang làm việc ở nước ngoài nhằm nắm bắt tình hình và hỗ trợ khi cần thiết.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết và tổng kết

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các ấp; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để có biện pháp chỉ đạo, tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện từng nhiệm vụ, từng chỉ tiêu; xác định rõ những nội dung đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và giải pháp khắc phục; gắn kết quả thực hiện với trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm chế độ thống kê, báo cáo theo quy định; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, phản ánh đúng tình hình lao động, việc làm trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã và cơ quan cấp trên.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong công tác tạo việc làm, đào tạo nghề, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; đồng thời chấn chỉnh, xử lý những trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc, thiếu trách nhiệm hoặc để xảy ra sai sót trong quá trình triển khai.

Chủ động quản lý, cập nhật tình hình người lao động trên địa bàn đăng ký đi làm việc ở nước ngoài.

Thông tin cho thân nhân, gia đình đang có con, em đi làm việc ở nước ngoài để nhắc nhở người lao động tuân thủ hợp đồng, về nước đúng hạn; vận động người lao động đang cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài (đặc biệt tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan) sớm về nước, không ở lại cư trú và làm việc bất hợp pháp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn vốn tín dụng chính sách, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định có liên quan.

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động lồng ghép nguồn lực, sử dụng hiệu quả kinh phí được giao, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển thị trường lao động trên địa bàn xã.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động tiếp cận các chính sách về việc làm và giáo dục nghề nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu lao động; tổng hợp, đánh giá tình hình lao động, việc làm trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định; đồng thời tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Văn phòng HĐND-UBND

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản chỉ đạo, theo dõi tiến độ thực hiện Kế hoạch; phối hợp tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

- Tham mưu lồng ghép các chỉ tiêu về lao động, việc làm trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của các bộ phận, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì hoặc phối hợp triển khai các chương trình, dự án phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề nông thôn, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ; gắn mục tiêu phát triển kinh tế với tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội khảo sát nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh; đề xuất các giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất, mở rộng ngành nghề, tạo việc làm tại chỗ và phát triển việc làm bền vững.

- Lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế với các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ khác nhằm khai thác hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển thị trường lao động.

4. Giao nhiệm vụ truyền thông cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của xã về phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự, infographic và các sản phẩm truyền thông phù hợp; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử (nếu có), các nền tảng số, mạng xã hội và các hình thức truyền thông khác nhằm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về nhu cầu tuyển dụng, chính sách hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề, tín dụng ưu đãi và các cơ hội việc làm đến người dân.

Phối hợp tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, các gương điển hình trong học nghề, khởi nghiệp, tạo việc làm, phát triển sản xuất, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; góp phần nâng cao nhận thức của người dân và tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Định kỳ hoặc đột xuất phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền; kịp thời đề xuất các giải pháp đổi mới nội dung, hình thức truyền thông, bảo đảm công tác thông tin, tuyên truyền đạt hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện; tăng cường tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tiếp cận các chính sách về đào tạo nghề, vay vốn tạo việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết.

6. Đề nghị Trung tâm Dịch vụ việc làm

- Phối hợp cung cấp thông tin thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp; tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động, ngày hội việc làm, phiên giao dịch việc làm trực tiếp hoặc trực tuyến phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Phối hợp tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề, tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, kỹ năng tìm kiếm việc làm và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Đề nghị Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội

- Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi về giải quyết việc làm, hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định; tạo điều kiện để người lao động, hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác và các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận chính sách tín dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn vay đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn vốn, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và giảm nghèo bền vững

8. Đề nghị Trường THPT Cây Dương

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh; cung cấp thông tin về giáo dục nghề nghiệp, thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp, tư vấn tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp; phối hợp định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực, điều kiện của học sinh và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội.

9. Trưởng các ấp

- Chịu trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa bàn quản lý; thường xuyên nắm chắc tình hình lao động, việc làm của Nhân dân; kịp thời cập nhật biến động lao động và phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân xã.

- Tổ chức rà soát nhu cầu việc làm, nhu cầu học nghề, nhu cầu vay vốn, nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; lập danh sách, phân loại đối tượng theo từng nhóm để phục vụ công tác quản lý và thực hiện chính sách.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia học nghề, tìm kiếm việc làm, tham gia các phiên giao dịch việc làm và các chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tích cực giới thiệu các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả nhằm tạo thêm việc làm tại địa phương.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa Xã hội (thông qua Công chức phụ trách lao động - việc làm) để tổng hợp theo quy định.

10. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc cung cấp thông tin nhu cầu tuyển dụng lao động; tham gia các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, tư vấn nghề nghiệp và giới thiệu việc làm.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề cho người lao động; tạo điều kiện để người lao động có việc làm ổn định, nâng cao thu nhập; thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các bộ phận, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch; định kỳ **trước ngày 15 tháng cuối quý, trước ngày 10 tháng 6 và trước ngày 10 tháng 12 hằng năm** báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

- Trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền, các đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng VH-XH) để xem xét, chỉ đạo hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

VII. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Trưởng các phòng chuyên môn, Trưởng các ấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện; định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân xã sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch cho phù hợp với quy định của pháp luật

và tình hình thực tế, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để theo dõi);
- Trung tâm DVVL tỉnh;
- PGD NHCSXH Tân Hiệp;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trường TPHT Cây Dương;
- Trưởng các ấp;
- Các DN, HTX, cơ sở XSKD trên địa bàn;
- Lưu: VT, qpphu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Nhựt